

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **69/2022/HS-ST**

Ngày: 15/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tuất;

Ông Võ Ngọc Ánh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Mỹ Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Hoàng Long – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2022/HS-ST ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 72/2022/HSST-QĐ ngày 14 tháng 7 năm 2022 đối với:

- Các bị cáo:

1. HỒ MINH K, sinh năm 2001 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: Thôn M, xã N, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa; Chỗ ở: Phòng trọ số 5 nhà 17/19 đường V, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo thiên chúa; Học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hồ Thành N (sinh năm 1978) và bà Đinh Thị C (sinh năm 1978); Tiền án: Ngày 10/3/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Khánh Hòa tuyên phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HSST.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Minh K: Luật sư Phan Bạch M, Văn phòng Luật sư Phan Bạch M, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư vắng mặt.

2. NGUYỄN VĂN N, sinh năm 2002 tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: thôn T, xã N, thị xã H, tỉnh Khánh Hòa. Chỗ ở: Phòng trọ không số hẻm 4A đường Đ, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Nguyễn Hùng P (sinh năm 1973) và bà Trương Thị H (sinh năm 1973); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị PhanThị Lệ M; địa chỉ: Tổ 33 đường C, phường V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Hà Tú A – sinh năm: 1999; địa chỉ: Thôn M, xã D, huyện K, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 18/10/2021, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố N, Công an phường T tuần tra đến khu vực đường tránh (chưa có tên đường) gần khách sạn Quinter Central thuộc phường T, thành phố N phát hiện Nguyễn Văn N đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79N2-047.72 có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 bao thuốc lá hiệu Cotab bên trong đựng 05 viên nén màu xanh có tổng khối lượng là 1,7169 gam (ký hiệu A) và 01 túi nylon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 1,7685 gam (ký hiệu B). Nam khai nhận viên nén màu xanh là ma túy “Thuốc lắc”, tinh thể màu trắng là ma túy “Khay”, số ma túy này N mua của Hồ Minh K vào tối ngày 18/10/2021 tại trước nhà số 17/19 đường V, phường P, thành phố N với giá 4.500.000 đồng để đem đi bán cho người nghiện kiếm lời.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 18/10/2021, tại khu vực trước nhà số 17/19 đường V, phường P, thành phố N, tổ công tác phát hiện Hồ Minh K nên đã mời về trụ sở cơ quan công an làm việc. Tại cơ quan công an, K khai nhận đã bán 05 viên ma túy “Thuốc lắc” và nửa hộp ma túy “Khay” cho Nguyễn Văn N với giá 4.500.000 đồng vào tối ngày 18/10/2021. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại phòng trọ số 5 nhà số 17/19 đường V, phường P, thành phố N, tổ công tác phát hiện, thu giữ được 01 túi nylon bên trong có 71 viên nén màu xanh nước biển, 03 viên nén màu xanh da trời, 04 viên nén màu vàng có tổng khối lượng 27,0589 gam (ký hiệu C); 08 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng có tổng khối lượng 13,9487gam (ký hiệu C1) và 12 gói nhựa màu trắng hàn kín in dòng chữ “Cris Fruit Strawberry” chứa chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 77,6362 gam (ký hiệu C2).

Quá trình điều tra xác định được: Từ tháng 9/2021, Hồ Minh K bắt đầu mua ma túy của người nam tên H (chưa xác định được lai lịch) ở thành phố Hồ Chí Minh đem về phân lẻ, bán lại cho nhiều người để kiếm lời. Cách thức mua bán, K sử dụng mạng xã hội Telegram gọi điện thoại cho H báo số lượng ma túy cần mua, H đồng ý bán với giá 200.000 đồng/01 viên ma túy “Thuốc lắc”, 8.000.000 đồng/1 hộp 10 ma túy “Khay” và 2.000.000 đồng/01 túi ma túy “Nước dâu”. Sau đó, K chuyển tiền mặt vào tài khoản ngân hàng do H cung cấp, H sẽ gửi ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh ra thành phố N cho K theo dịch vụ xe khách T. Khi nhận được ma túy, K đem về phòng trọ phân lẻ và bán lại cho những người nghiện với giá 300.000 đồng/01 viên ma túy “Thuốc lắc”,

3.000.000đ/nửa hộp 5 ma túy “Khay”, từ 3.000.000 đồng đến 3.500.000 đồng/01 viên ma túy “Nước dâu”. Với cách thức như trên, ngày 14/10/2021, K tiếp tục mua của H 83 viên ma túy “Thuốc lắc”, 02 hộp 10 ma túy “Khay” và 12 túi ma túy “Nước dâu” với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. K đã bán ma túy cho Nguyễn Văn N, D1, K (chưa xác định lại lịch).

Nguyễn Văn N sau khi mua ma túy của K đã bán lại cho người khác. Từ đầu tháng 10/2021, N đã nhiều lần mua ma túy của K mang về bán lại cho nhiều người nghiện với giá 300.000 đồng/01 viên ma túy “Thuốc lắc”, 1.000.000 đồng/01 chấm “Khay” và 3.500.000 đồng/nửa hộp 5 ma túy “Khay”. Qua điều tra đã xác định được:

Khoảng 21 giờ ngày 16/10/2021, N đang cùng với Nguyễn Hà Tú A (bạn gái của N) ngồi ăn uống tại đường T1, thành phố N, thì có B (chưa xác định lại lịch) gọi điện thoại cho N hỏi mua 02 viên ma túy “Thuốc lắc” và 01 chấm ma túy “Khay” và hẹn địa điểm giao tại Khu đô thị S thuộc phường H, thành phố N, N đồng ý và nói giá 1.600.000 đồng. Sau đó, N gọi điện cho K hỏi mua 02 viên ma túy “Thuốc lắc” và 01 chấm ma túy “Khay”, K đồng ý và nói giá 1.300.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, N chở Tú A đến phòng trọ của K thì K từ bên trong thò tay qua ô cửa cổng sắt đưa cho Nam 01 túi nylon màu trắng bên trong có chứa ma túy. N nhận ma túy và nói với K cho nợ khi nào giao xong sẽ trả tiền. Sau đó, N chở Tú A đến địa điểm đã hẹn và gọi điện cho B ra lấy ma túy. Khi B đến thì N đi bộ sang đường đưa ma túy cho B, B đưa lại cho N 1.600.000 đồng. Sau đó, N chở Tú A đến phòng trọ của K và trả cho K 1.300.000 đồng tiền mua ma túy.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 18/10/2021, N và Tú A đang ở phòng trọ thì có người nam tên H (chưa rõ lai lịch) gọi điện vào số điện thoại 0869959791 của N hỏi mua 05 viên ma túy “Thuốc lắc”, nửa hộp 5 ma túy “Khay”. N đi ra trước cửa phòng trọ nói chuyện và đồng ý bán với giá 5.000.000 đồng, địa điểm giao ma túy gần khách sạn Quinter Central. Sau đó, N liên lạc với K hỏi mua số lượng ma túy như trên thì K đồng ý bán với giá 4.500.000 đồng. K lấy ma túy bỏ vào bao thuốc lá hiệu Cotab, cất vào túi quần bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi đến phòng trọ của N. Do N hỏi mượn xe mô tô nên K định chở N thì Tú A xin đi theo. K chở cả hai đi đến trước phòng trọ của K rồi đưa bao thuốc lá có chứa ma túy cho N. N điều khiển xe máy chở Tú A về lại phòng trọ của N, rồi một mình N điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn để bán ma túy. Khi tới nơi thì N bị Công an thành phố N phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 382 ngày 25/10/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,7169 gam, là (loại) MDMA
- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,7685 gam, là (loại) Ketamine
- Mẫu ký hiệu C gửi giám định gồm:

+ Các viên nén màu vàng là ma túy, có tổng khối lượng 1,6998 gam, là (loại) MDMA.

+ Các viên nén màu xanh da trời là ma túy, có tổng khối lượng 1,4900 gam, là (loại) MDMA.

+ Các viên nén màu xanh nước biển là ma túy, có tổng khối lượng 23,8691 gam, là (loại) MDMA.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 13,9487 gam, là (loại) Ketamine.

- Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu C2 có khối lượng 77,6362 gam đề nghị gửi Viện khoa học hình sự Bộ công an giám định.

Tại Kết luận giám định số 4726 ngày 30/11/2021, của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Chất bột mịn màu trắng đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Ketamine.

- Về khối lượng đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa trả lời trong Biên bản kết luận giám định số 382/GP-GT/2021 ngày 25/10/2021.

Tài sản, vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, số thuê bao 0799990793

- 01 điện thoại Iphone, màu hồng, số thuê bao 0869959791.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N2-047.12 (thu giữ của Nguyễn Văn N)

- 01 điện thoại Iphone màu vàng, sử dụng số thuê bao 0799990791 (thu của Nguyễn Hà Tú A)

- 01 điện thoại hiệu Iphone, kiểu máy 11 Pro Max màu xám, sử dụng số thuê bao 0702992042

- 01 cân điện tử màu đen trắng không rõ nhãn hiệu (thu giữ của Hồ Minh K)

- 05 phong bì đựng các mẫu vật còn lại ký hiệu A, B, C, C1, C2. Hiện đang giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSKH-P1 ngày 27 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo Hồ Minh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Ngoài ra, theo cáo trạng, đối với Nguyễn Hà Tú A có chứng kiến việc Nguyễn Văn N mua ma túy của Hồ Minh K và đem bán cho người nghiện nhưng qua xác minh không

có mặt tại địa phương, đối tượng H chưa xác minh được lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa đang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Về mức hình phạt:

- Áp dụng điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 xử phạt bị cáo Hồ Minh K từ 16 - 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt tại bản án hình sự sơ thẩm số 11/2021/HSST ngày 10/3/2021 của Tòa án nhân dân thị xã N đối với bị cáo và áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, số tiền từ 20.000.000 đồng – 30.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 7 - 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn N, số tiền 10.000.000 đồng – 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 05 phong bì ký hiệu A, B, C, C1, C2.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ:

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng sử dụng số thuê bao 0869.959.791

01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen sử dụng số thuê bao 0702.992.042

01 cân điện tử màu đen trắng.

- Đề nghị trả lại các vật chứng do xét thấy không có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo gồm:

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, sử dụng số thuê bao 0799.990.793 trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N.

01 điện thoại Iphone màu vàng, sử dụng số thuê bao 0799.990.791 trả lại cho chị Nguyễn Hà Tú A

- Đối với vật chứng là 01 xe mô tô nhãn hiệu Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N2-047.12 đề nghị giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa để thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo quy định.

Về án phí: Các bị cáo Hồ Minh K, Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh luận: Các bị cáo Hồ Minh K, Nguyễn Văn N không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện, tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.1]. Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Hồ Minh K vắng mặt, căn cứ đề nghị của bị cáo Hồ Minh K về việc xét xử vắng mặt luật sư, ý kiến Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt Người bào chữa cho bị cáo Hồ Minh K theo quy định tại Điều 291 Bộ luật hình sự.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Minh K, Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được, phù hợp với nội dung bản cáo trạng số 65/CT-VKSKH-P1 ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo Hồ Minh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hành vi của hai bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h Khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hồ Minh K và điểm b Khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

Bản cáo trạng số 65/CT-VKSKH-P1 ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp lý, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của các bị cáo là hành vi xâm phạm đến quyền độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy được Bộ luật hình sự Việt Nam quy định, xâm phạm đến lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo Hồ Minh K, Nguyễn Văn N tuy còn trẻ tuổi nhưng lười lao động, không muốn làm việc chân chính mà thích có tiền tiêu xài cá nhân nên nảy sinh việc mua bán ma túy để kiếm lời, hành vi của các bị cáo đã góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội ở địa phương.

Đối với bị cáo Hồ Minh K, ngày 10/3/2021, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã N xử 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách, nên cần phải xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo mới phù hợp với tính chất mức độ hành vi mà bị cáo gây ra. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo K khai nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi bán ma túy cho các con nghiện, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội từ 02 lần trở lên” đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn N, bị cáo là thanh niên có sức khỏe tốt nhưng ham chơi, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” làm nguồn cung cấp ma túy cho các con nghiện khác. Hội đồng xét xử nhận thấy, với mức độ phạm tội của bị cáo N có hạn chế hơn so với bị cáo K nhưng cũng cần áp dụng mức án nghiêm khắc mới phù hợp với tính chất, hậu quả hành vi mà bị cáo gây ra.

Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo K và bị cáo N đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, riêng bị cáo N là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, đã tự nguyện khai nhận hành vi phạm tội ngày 16/10/2021, nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hồ Minh K và Nguyễn Văn N, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của các bị cáo một số tang vật theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Xét thấy: đối với các tang vật có liên quan đến việc mua bán ma túy giữa các bị cáo Hồ Minh K và Nguyễn Văn N không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Các tang vật khác là công cụ phương tiện để thực hiện việc mua bán cần tịch thu sung công quỹ, đối với các tang vật không có liên quan đến nội dung vụ án cần trả lại cho chủ sở hữu.

[5]. Về hình phạt bổ sung: áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Hồ Minh K là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), Nguyễn Văn N là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Hồ Minh K, Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h Khoản 3, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự:

1.1. Xử phạt bị cáo Hồ Minh K **15 (mười lăm) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp 09 (chín) tháng tù của Bản án số 11/2021/HSST ngày 10/3/2021 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là **15 (mười lăm) năm 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 19/10/2021).

1.2. Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Hồ Minh K 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

2. Căn cứ điểm b Khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

2.1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N **07 (bảy) năm tù** về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 19/10/2021).

2.2. Hình phạt bổ sung: phạt bị cáo Nguyễn Văn N 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 45 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu huỷ 04 phong bì có ký hiệu A, B, C, C1 được dán kín có ký niêm phong của thượng tá Nguyễn Khắc H, Nguyễn Ngọc Thanh T, Nguyễn Hương T1 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì có ký hiệu C2 được đóng kín có dán giấy niêm phong số 4726/C09 ngày 18/11/2021 và chữ ký niêm phong của Đồng Duy P, Nguyễn Văn T2.

3.2. Tịch thu sung công quỹ:

- 01 Điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng, sử dụng số thuê bao 0869.959.791 đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, sử dụng số thuê bao 0702.992.042 đã qua sử dụng.

- 01 cân điện tử màu đen trắng.

3.3. Trả lại các vật chứng sau do xét thấy không có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo:

- 01 Điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ, sử dụng số thuê bao 0799.990.793 đã qua sử dụng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn N.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, sử dụng số thuê bao 0799.990.791 đã qua sử dụng, trả lại cho chị Nguyễn Hà Tú A.

3.4. Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade màu trắng, biển kiểm soát 79N2-047.72 đã qua sử dụng để thông báo tìm kiếm chủ sở hữu. Hết thời hạn 01 năm kể từ thời điểm thông báo mà không xác định được ai là chủ sở hữu thì tịch thu sung vào công quỹ.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Khánh Hòa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa).

4. Án phí: Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hồ Minh K và Nguyễn Văn N, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hồ Minh K, Nguyễn Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại, người TGTG khác;
- Lưu án văn, hồ sơ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Đông